

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

Số: 10403 /KH-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2026



KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026” trên địa bàn Thành phố của ngành Y tế

Thực hiện Kế hoạch số 349/KH-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; nhằm nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, đồng thời phát huy vai trò của ngành Y tế trong tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026” trên địa bàn Thành phố (sau đây gọi tắt là Tháng hành động), Sở Y tế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tháng hành động của Ngành Y tế như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Y tế theo Kế hoạch số 349/KH-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ sở y tế trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò người cao tuổi; góp phần thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045.

Đẩy mạnh các hoạt động chăm sóc sức khỏe, quản lý sức khỏe, phòng bệnh, phục hồi chức năng, phát hiện sớm bệnh tật, nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi; tăng cường sự tham gia của các cơ sở y tế trong công tác an sinh xã hội và thích ứng với già hóa dân số.

2. Yêu cầu

Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung triển khai Tháng hành động vào kế hoạch công tác năm 2026.

Tổ chức các hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của đơn vị; tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, Hội Người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức liên quan.

Bảo đảm triển khai đầy đủ các nội dung theo Kế hoạch số 349/KH-UBND; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đúng thời gian quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. **Đẩy mạnh công tác truyền thông về chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi**

Tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc người cao tuổi; các chính sách của Thành phố Hồ Chí Minh về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Tăng cường truyền thông trên Cổng thông tin điện tử, Fanpage, Zalo Official Account của đơn vị; truyền thông tại khu vực khám bệnh, phòng chờ; hệ thống phát thanh nội bộ; treo băng rôn, pano, áp phích hướng ứng Tháng hành động.

Xây dựng và phổ biến các sản phẩm truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; phòng, chống bệnh không lây nhiễm; dinh dưỡng; phục hồi chức năng; phòng ngừa té ngã; chăm sóc sức khỏe tâm thần; thích ứng với già hóa dân số; khuyến khích xây dựng video, infographic, tờ rơi, sổ tay hướng dẫn phù hợp với người cao tuổi.

Tổ chức hoặc cử viên chức, người lao động tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe tại cộng đồng.

2. **Tăng cường chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

Tổ chức hoặc lồng ghép các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh, tư vấn sức khỏe, khám sàng lọc các bệnh mạn tính phổ biến; lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử đối với người cao tuổi theo quy định.

Ưu tiên bố trí khu vực khám bệnh thuận tiện, tạo điều kiện để người cao tuổi được tiếp cận dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh nhanh chóng, an toàn và thân thiện.

Tăng cường tư vấn, hướng dẫn người cao tuổi và người chăm sóc về dinh dưỡng, sử dụng thuốc an toàn, phục hồi chức năng, chăm sóc tại nhà, phòng ngừa té ngã, phát hiện sớm sa sút trí tuệ và các bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

Phối hợp tổ chức các đợt khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp phát thuốc miễn phí; hỗ trợ phẫu thuật thay thủy tinh thể, chăm sóc mắt và các hoạt động chăm sóc sức khỏe khác cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn theo điều kiện thực tế của đơn vị.

3. **Phối hợp chăm lo người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn và phát huy vai trò người cao tuổi**

Phối hợp với Hội Người cao tuổi, chính quyền địa phương và các tổ chức liên quan tổ chức thăm hỏi, động viên, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi cô đơn, người có hoàn cảnh khó khăn.

Triển khai, hướng dẫn thực hiện công tác chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi đối với các trường hợp đủ điều kiện chúc thọ, mừng thọ chưa được chúc thọ, mừng thọ theo quy định.

Tăng cường vận động các tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm tham gia các hoạt động xã hội hóa nhằm hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

4. Phát hiện, nhân rộng mô hình và điển hình tiên tiến

Chủ động phát hiện, giới thiệu các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Kịp thời biểu dương, giới thiệu các tập thể, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp trong công tác chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi để nhân rộng.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Các phòng chức năng Sở Y tế

1.1. Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bảo trợ xã hội:

Là đầu mối tham mưu triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tại các đơn vị.

Phối hợp với Hội Người cao tuổi Thành phố hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Kế hoạch số 349/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

1.2. Phòng Nghiệp vụ Y:

Phối hợp với Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bảo trợ xã hội triển khai thực hiện đến các đơn vị có liên quan tăng cường tổ chức thực hiện trợ giúp y tế và chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi nhân Tháng hành động.

1.3. Văn phòng Sở:

Phối hợp với Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bảo trợ xã hội về công tác hậu cần tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026 của ngành Y tế (nếu có).

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền về các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động trên Cổng thông tin điện tử và các kênh thông tin của Sở Y tế.

Hướng dẫn và thực hiện thanh quyết toán kinh phí Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam trên địa bàn Thành phố của các phòng chuyên môn thuộc Sở (nếu có).

1.4. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

Tổng hợp dự toán và tham mưu đề xuất bố trí kinh phí Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam trên địa bàn Thành phố cho Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bảo trợ xã hội và các đơn vị có liên quan theo quy định.

Hướng dẫn các đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật.

Phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình bố trí, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch khi có yêu cầu.

1.5. Phòng Tổ chức cán bộ:

Phối hợp với Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bảo trợ xã hội tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026 theo quy định; hướng dẫn, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng (nếu có).

2. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

2.1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng tài liệu truyền thông; tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe về chăm sóc người cao tuổi trên các nền tảng truyền thông của ngành Y tế.

Hướng dẫn chuyên môn, hỗ trợ các đơn vị triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe và tập huấn về chăm sóc người cao tuổi.

2.2. Các bệnh viện

Tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo Kế hoạch này; tăng cường khám bệnh, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, quản lý sức khỏe, tư vấn, điều trị, phục hồi chức năng và chăm sóc người cao tuổi theo quy định.

Chủ động phối hợp với Hội Người cao tuổi, chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động khám bệnh, tư vấn sức khỏe, hỗ trợ chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai theo quy định.

2.3. Các cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, nuôi dưỡng người cao tuổi

Xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung triển khai Tháng hành động vào kế hoạch công tác của đơn vị.

Tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, phục hồi chức năng, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người cao tuổi đang được chăm sóc tại cơ sở; tăng cường truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe và phối hợp với các cơ sở y tế thực hiện khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi theo quy định.

Chủ động phối hợp với Hội Người cao tuổi, chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân huy động nguồn lực xã hội hóa để chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai theo quy định.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Giai đoạn chuẩn bị (tháng 8 đến hết tháng 9 năm 2026)

Các đơn vị xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung triển khai Tháng hành động vào kế hoạch công tác của đơn vị; phân công đầu mối tổ chức thực hiện.

Đẩy mạnh công tác truyền thông về già hóa dân số, chăm sóc sức khỏe, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi; tăng cường tuyên truyền về Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026 trên các phương tiện thông tin của đơn vị.

Rà soát, chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế và các điều kiện cần thiết để triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; phối hợp với Hội Người cao tuổi và chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động.

2. Giai đoạn triển khai Tháng hành động (từ ngày 01 tháng 10 đến ngày 30 tháng 10 năm 2026)

Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026.

Tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc, tư vấn sức khỏe, quản lý sức khỏe, phục hồi chức năng và các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi cô đơn, không nơi nương tựa và người có hoàn cảnh khó khăn.

Phối hợp với Hội Người cao tuổi, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; khám bệnh, tư vấn sức khỏe, hỗ trợ phẫu thuật thay thủy tinh thể, chăm sóc mắt và các hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân Ngày Quốc tế người cao tuổi (01 tháng 10).

Chủ động phát hiện, giới thiệu các mô hình, cách làm hiệu quả, tập thể và cá nhân tiêu biểu trong công tác chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi.

3. Giai đoạn tổng kết (tháng 11 năm 2026)

Các đơn vị tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai; báo cáo kết quả thực hiện theo đề cương, biểu mẫu trước ngày 10 tháng 11 năm 2026.

Tổng hợp kết quả thực hiện Tháng hành động báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân Thành phố; phối hợp thực hiện công tác tham mưu biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026 theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước: chủ động cân đối ngân sách nhà nước năm 2026 đã được Giám đốc Sở Y tế giao cho các đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Trường hợp không đủ nguồn cân đối, các đơn vị tổng hợp, báo cáo Sở Y tế để phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

2. Nguồn vận động xã hội hóa.

3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện (theo Phụ lục đề cương và biểu mẫu đính kèm) gửi về Sở Y tế (thông qua Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bảo trợ xã hội)

trước ngày 10 tháng 11 năm 2026 để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026 trên địa bàn Thành phố của ngành Y tế; đề nghị Lãnh đạo các đơn vị quan tâm, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hiệu quả; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện tại đơn vị; chủ động đề xuất khen thưởng tập thể thực hiện hiệu quả Tháng hành động theo Bộ tiêu chí đánh giá kết quả Tháng hành động ban hành kèm theo Kế hoạch số 349/KH-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế “để b/c”;
- UBND TP “để b/c”;
- Giám đốc, Phó Giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Trung tâm Kiểm soát dịch bệnh TP;
- Các Bệnh viện, Trạm Y tế;
- Các CSTGXH CL và NCL;
- Lưu: VT, P.BVCSTE&BTXH (TKh).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC *Nh*



Nguyễn Tăng Minh

Phụ lục 01

Đề cương báo cáo kết quả thực hiện tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2026 trên địa bàn Thành phố

(Kèm theo Kế hoạch số KH-SYT ngày tháng năm 2026 của Sở Y tế)

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên cơ quan, đơn vị:

Địa chỉ:

Người phụ trách báo cáo:

Chức vụ:

Số điện thoại: Email:

Thời gian báo cáo: Từ tháng 8/2026 đến tháng 11/2026.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Báo cáo việc ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; công tác kiểm tra, giám sát và phân công đầu mối triển khai thực hiện.

(Báo cáo số liệu theo Biểu số 01)

2. Công tác truyền thông

Báo cáo các hoạt động tuyên truyền trên báo chí, phát thanh, truyền hình, công thông tin điện tử, mạng xã hội; việc treo băng rôn, pano, áp phích; tổ chức hội thảo, tọa đàm, truyền thông cộng đồng và các hình thức truyền thông khác.

(Báo cáo số liệu theo Biểu số 02)

3. Hoạt động chăm sóc sức khỏe và an sinh xã hội

Báo cáo tổng số người cao tuổi thuộc diện quản lý trên địa bàn; kết quả khám sức khỏe, tư vấn sức khỏe, khám sàng lọc bệnh mạn tính, lập và cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử, quản lý sức khỏe người cao tuổi tại tuyến y tế cơ sở; đồng thời đánh giá tỷ lệ bao phủ người cao tuổi được khám sức khỏe, tư vấn, khám sàng lọc bệnh mạn tính và lập hoặc cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử.

(Báo cáo số liệu theo Biểu số 03)

4. Công tác xã hội hóa

Báo cáo kết quả vận động nguồn lực từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; tổng kinh phí, hiện vật hỗ trợ và hiệu quả sử dụng nguồn lực.

(Báo cáo số liệu theo Biểu số 04)

5. Kinh phí thực hiện

Báo cáo kinh phí từ ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

(Báo cáo số liệu theo Biểu số 05)

6. Đánh giá chung

a) Kết quả nổi bật:

.....

b) Khó khăn, vướng mắc:

.....

c) Mô hình, cách làm hiệu quả:

.....

d) Kiến nghị, đề xuất:

.....

Phụ lục 02.

Hệ thống biểu mẫu báo cáo số liệu

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày tháng năm 2026 của Sở Y tế)

Biểu số 01. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai (dành cho tất cả các đơn vị)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả	Ghi chú
1	Ban hành kế hoạch triển khai	Văn bản		
2	Ban hành công văn chỉ đạo	Văn bản		
3	Tổ chức Lễ phát động	Có/Không		
4	Số đại biểu tham dự	Người		
5	Số cuộc họp triển khai	Cuộc		
6	Số cuộc kiểm tra, giám sát	Cuộc		
7	Số đơn vị phối hợp thực hiện	Đơn vị		

Biểu số 02. Công tác truyền thông (dành cho tất cả các đơn vị)

STT	Nội dung báo cáo	Đơn vị tính	Kết quả	Ghi chú
I	Truyền thông trên báo chí và truyền thông trực quan			
1	Tin, bài trên báo in, báo điện tử	Tin/bài		
2	Phóng sự truyền hình	Phóng sự		
3	Chương trình phát thanh	Chương trình		
4	Chuyên trang, chuyên mục về người cao tuổi	Chuyên mục		
5	Băng rôn tuyên truyền	Cái		
6	Pano, áp phích	Cái		
7	Tờ rơi, tờ gấp phát hành	Tờ		
8	Điểm treo băng rôn, pano	Điểm		
II	Ứng dụng công nghệ số và truyền thông trên nền tảng số			
10	Tin, bài đăng trên Cổng/Trang thông tin điện tử	Tin/bài		
11	Bài đăng trên Facebook/Fanpage	Bài		
12	Bài đăng trên Zalo OA	Bài		
13	Video tuyên truyền	Video		
14	Infographic truyền thông	Sản phẩm		
15	Tổng lượt tiếp cận trên các nền tảng số	Lượt		
16	Tổng lượt chia sẻ, tương tác	Lượt		
III	Truyền thông thông qua hoạt động chăm sóc sức khỏe			
17	Người cao tuổi được nhắc lịch khám sức khỏe qua nền tảng số	Người		
18	Người cao tuổi được truyền thông trong các buổi khám sức khỏe	Người		
19	Buổi truyền thông tại Trạm Y tế	Buổi		
20	Người tham dự các buổi truyền thông	Người		
IV	Biên soạn tài liệu và bồi dưỡng nghiệp vụ			

21	Sổ tay truyền thông biên soạn, phát hành	Cuốn		
22	Tờ rơi, tài liệu chữ lớn dành cho người cao tuổi	Tài liệu		
23	Video hướng dẫn chăm sóc, phục hồi chức năng	Video		
24	Lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ	Lớp		
25	Cán bộ được tập huấn	Người		
V	Hoạt động truyền thông chuyên sâu			
26	Hội thảo	Hội thảo		
27	Tọa đàm, đối thoại chính sách	Buổi		
28	Chuyên đề, chuyên mục trên báo, đài	Chuyên đề		
29	Buổi tư vấn trực tiếp	Buổi		
30	Người dân, người cao tuổi được tư vấn	Người		
VI	Đánh giá kết quả			
31	Mô hình, cách làm hiệu quả	Mô hình		
32	Khó khăn, vướng mắc	Nội dung		
33	Kiến nghị, đề xuất	Nội dung		

Biểu số 03. Hoạt động chăm sóc sức khỏe và an sinh xã hội

Biểu số 03a: Kết quả chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (dành cho Trạm Y tế, Trung tâm Y tế, Bệnh viện, Cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc người cao tuổi).

STT	Nội dung	ĐVT	Kết quả	Ghi chú
1	Tổng số người cao tuổi thuộc diện quản lý	Người		
2	Đợt khám sức khỏe tổ chức	Đợt		
3	Người cao tuổi được khám sức khỏe	Người		
4	Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe	%		
5	Người cao tuổi được tư vấn sức khỏe	Người		
6	Tỷ lệ người cao tuổi được tư vấn sức khỏe	%		
7	Người cao tuổi được khám sàng lọc bệnh mạn tính	Người		
8	Tỷ lệ người cao tuổi được khám sàng lọc	%		
9	Người cao tuổi được lập hồ sơ sức khỏe điện tử	Người		
10	Người cao tuổi được cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử	Người		
11	Tỷ lệ người cao tuổi được lập hoặc cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử	%		
12	Người cao tuổi được quản lý sức khỏe tại tuyến y tế cơ sở	Người		
13	Người cao tuổi chuyên tuyến điều trị	Người		

Ghi chú:

- Trạm Y tế báo cáo đầy đủ.
- Bệnh viện chỉ báo cáo các nội dung do bệnh viện trực tiếp thực hiện.
- Cơ sở trợ giúp xã hội chỉ báo cáo đối tượng đang được chăm sóc tại đơn vị.

Biểu số 03b: Kết quả thực hiện chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi (tổng hợp báo cáo từ Phòng Văn hóa – xã hội các xã, phường và đặc khu).

STT	Nội dung	ĐVT	Kết quả
1	Người cao tuổi 70 tuổi	Người	
2	Người cao tuổi 75 tuổi	Người	
3	Người cao tuổi 80 tuổi	Người	
4	Người cao tuổi 85 tuổi	Người	
5	Người cao tuổi 90 tuổi	Người	
6	Người cao tuổi 95 tuổi	Người	
7	Người cao tuổi 100 tuổi	Người	
8	Người cao tuổi trên 100 tuổi	Người	
9	Tổng số người cao tuổi được chúc thọ, mừng thọ	Người	
10	Kinh phí thực hiện	Đồng	

Biểu số 03c: Kết quả thực hiện chương trình hỗ trợ phẫu thuật mắt và chăm sóc chuyên khoa (dành cho các Bệnh viện được giao thực hiện)

STT	Nội dung	ĐVT	Kết quả
1	Đợt khám sàng lọc bệnh về mắt	Đợt	
2	Người cao tuổi được khám mắt	Người	
3	Người cao tuổi được chỉ định phẫu thuật	Người	
4	Người cao tuổi được phẫu thuật thay thủy tinh thể miễn phí	Người	
5	Người cao tuổi thuộc hộ nghèo được hỗ trợ	Người	
6	Người cao tuổi thuộc hộ cận nghèo được hỗ trợ	Người	
7	Người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ	Người	
8	Bệnh viện tham gia chương trình	Đơn vị	
9	Kinh phí xã hội hóa huy động	Đồng	

Biểu số 04. Công tác xã hội hóa (dành cho tất cả các đơn vị)

STT	Nội dung	ĐVT	Kết quả
1	Đơn vị tài trợ	Đơn vị	
2	Doanh nghiệp tham gia	Đơn vị	
3	Tổ chức từ thiện	Đơn vị	
4	Cá nhân ủng hộ	Người	
5	Kinh phí vận động	Đồng	
6	Hiện vật quy đổi	Đồng	
7	Tổng giá trị xã hội hóa	Đồng	

Biểu số 05. Kinh phí thực hiện khai *(dành cho tất cả các đơn vị)*

STT	Nguồn kinh phí	Số tiền (đồng)
1	Ngân sách Thành phố	
2	Ngân sách địa phương	
3	Nguồn xã hội hóa	
4	Nguồn hợp pháp khác	
	Tổng cộng	